

	
vé	hành lý
	
máy bán vé	sân ga
	
thời khóa biểu	xe buýt
	
tàu hỏa	tàu điện

luggage Chúng ta để hành lý ở đâu? Where do we put our luggage? Lesson 48 · Transport Basics	ticket Cô ấy có một vé tàu. She has a train ticket. Lesson 48 · Transport Basics
platform Đó là sân ga tàu hỏa. That is the train platform. Lesson 48 · Transport Basics	ticket machine Tôi sẽ mua nó ở máy bán vé. I will buy it at the ticket machine. Lesson 48 · Transport Basics
bus Chúng ta có đang đợi xe buýt không? Are we waiting for a bus? Lesson 48 · Transport Basics	timetable Cô ấy đọc thời khóa biểu. She reads the timetable. Lesson 48 · Transport Basics
tram Cách nhanh nhất là đi bằng tàu điện. The fastest way is with tram. Lesson 48 · Transport Basics	train Tàu hỏa này rất hiện đại. The train is very modern. Lesson 48 · Transport Basics

 taxi	 đúng giờ	on time Việc đến đúng giờ rất quan trọng. It is important to arrive on time. Lesson 48 · Transport Basics	taxi Đi taxi hết bao nhiêu tiền? How much does the taxi cost? Lesson 48 · Transport Basics
 bị hoãn	 tàu điện ngầm	metro Tàu điện ngầm chạy dưới lòng đất. A metro runs underground. Lesson 48 · Transport Basics	delayed Chuyến bay đó đã bị hoãn. That flight was delayed. Lesson 48 · Transport Basics
 ô tô	 xe tải	truck Người đàn ông đó lái một chiếc xe tải lớn. The man drives a big truck. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes	car Anh ấy vừa mua một chiếc ô tô mới. He bought a new car. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes
 xe đạp	 máy kéo	tractor Người nông dân lái một chiếc máy kéo lớn. The farmer drives a large tractor. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes	bike Tôi đi xe đạp đến trường. I ride my bike to school. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes

 xe máy	 xe trượt	scooter Đứa trẻ đang đi xe trượt. The child rides a scooter. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes	motorcycle Anh ấy lái một chiếc xe máy nhanh. He rides a fast motorcycle. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes
 xe tải nhỏ	 tài xế	driver Người tài xế đã dừng xe lại. The driver stopped the car. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes	van Anh ấy lái một chiếc xe tải nhỏ. He drives a large van. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes
 giao thông	 bánh xe	wheel Anh ấy đã sửa cái bánh xe bị hỏng. He fixed the broken wheel. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes	traffic Hôm nay giao thông rất chậm. The traffic is very slow today. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes
 chỗ đỗ xe	 rơ-móc	trailer Xe tải kéo theo rơ-móc. The truck pulls the trailer. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes	parking Chúng tôi đã tìm thấy một chỗ đỗ xe. We found a parking space. Lesson 49 · Cars, Trucks & Bikes

 máy bay	 thuyền	boat Tôi nhìn thấy một chiếc thuyền nhỏ. I see a small boat. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships	plane Máy bay hạ cánh tại sân bay. The plane lands at the airport. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships
 tàu	 trực thăng	helicopter Chiếc trực thăng bay trên bầu trời. The helicopter flies in the sky. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships	ship Con tàu lớn băng qua đại dương. The large ship crosses the ocean. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships
 tên lửa	 tàu vũ trụ	spaceship Tàu vũ trụ đã hạ cánh xuống mặt trăng. The spaceship landed on the moon. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships	rocket Tên lửa bay lên bầu trời. The rocket flies into the sky. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships
 xe cứu hỏa	 máy bay phản lực	jet Chiếc máy bay phản lực bay rất nhanh. The jet flies very fast. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships	fire engine Xe cứu hỏa chở nước. The fire engine carries water. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships

 thuyền kayak	 bè	raft Chúng tôi đã đóng một chiếc bè gỗ. We built a wooden raft. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships	kayak Cô ấy ngồi trong chiếc thuyền kayak. She sits in the kayak. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships
 xuồng	 thuyền buồm	sailboat Gió đẩy chiếc thuyền buồm. The wind moves the sailboat. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships	canoe Anh ấy chèo chiếc xuồng nhỏ. He paddles the small canoe. Lesson 50 · Planes, Boats & Ships
 tàu điện ngầm	 sân ga	platform Tàu hỏa đã đến sân ga. The train arrived at the platform. Lesson 144 · City Transit & Commuting	subway Chúng tôi đi tàu điện ngầm đến chỗ làm. We take the subway to work. Lesson 144 · City Transit & Commuting
 vé	 trễ	delay Tàu bị trễ. The train has a delay. Lesson 144 · City Transit & Commuting	ticket Tôi đã mua một chiếc vé tàu. I bought a train ticket. Lesson 144 · City Transit & Commuting

 bản đồ	 hành khách	passenger Người lái xe giúp đỡ hành khách. The driver helps the passenger. Lesson 144 · City Transit & Commuting	map Bản đồ cho thấy con sông. The map shows the river. Lesson 144 · City Transit & Commuting
 tuyến đường	 cổng	gate Người đàn ông đã mở cổng. The man opened the gate. Lesson 144 · City Transit & Commuting	route Chúng tôi đã tìm thấy một tuyến đường ngắn hơn. We found a shorter route. Lesson 144 · City Transit & Commuting
 lối ra	 chuyển tàu	transfer Việc chuyển tàu ở nhà ga rất dễ dàng. The transfer at the station was easy. Lesson 144 · City Transit & Commuting	exit Chúng tôi đã tìm thấy lối ra. We found the exit. Lesson 144 · City Transit & Commuting
 giá vé	 đi qua	pass Tàu hỏa đi qua nhà ga. The train passes the station. Lesson 144 · City Transit & Commuting	fare Tôi đã trả giá vé xe buýt. I paid the bus fare. Lesson 144 · City Transit & Commuting